

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 332/2020/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Trần Huyền T**, sinh ngày 20/11/1995. Địa chỉ: Ấp L, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn*: Anh **Trương Văn Th**, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp L, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều **212** và Điều **213** của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1,2 Điều 81; khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Trần Huyền T và anh Trương Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu tên Trương Thế V, sinh ngày 26/8/2016 cho chị Nguyễn Trần Huyền T nuôi dưỡng đến trưởng thành; Giao cháu tên Trương Thảo V, sinh ngày 06/11/2014 cho anh Th nuôi đến trưởng thành; chị T và anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con. Giành quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung cho anh Th và chị T.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- *Về án phí*: Nguyên đơn chị Nguyễn Trần Huyền T đồng ý chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0008496 ngày 21/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho nguyên đơn T số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm chục nghìn).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Trúc